

Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

Duyên H, ngày 28 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp Ô R, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Kim Thị C, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Ô R, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh (Chỗ ở: Ấp Tà Rom B, xã Đôn Ch, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh).

Con chung: Cháu Nguyễn Kim Như Th, sinh ngày 04/11/2015 và cháu Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 31/10/2017.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Kim Thị C đối với anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Kim Thị C thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Kim Thị C thống nhất xác nhận hai người có con chung là cháu Nguyễn Kim Như Th, sinh ngày 04/11/2015 và cháu Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 31/10/2017.

Anh Nguyễn Văn V đồng ý giao cháu Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 31/10/2017 cho chị Kim Thị C trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Kim Thị C đồng ý giao cháu Nguyễn Kim Như Th, sinh ngày 04/11/2015 cho anh Nguyễn Văn V trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã có giải thích cho các đương sự về quyền, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của người không trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Nguyễn Văn V và chị Kim Thị C không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết chung trong vụ án ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quyền chung về tài sản: Anh Nguyễn Văn V và chị Kim Thị C khai xác nhận không có, không có yêu cầu khác nên Tòa án không giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Nguyễn Văn V và chị Kim Thị C khai xác nhận không có, không có yêu cầu khác nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn 150.000 đồng, anh Nguyễn Văn V đồng ý chịu toàn bộ 150.000 đồng và được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006835 ngày 20/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh, trả lại anh Nguyễn Văn V tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006835 ngày 20/10/2021 nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên H;
- CCTHADS huyện Duyên H;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Kim Thị Hồng Nga

